

TRIẾT LÝ VĂN HÓA CHÍNH TRỊ TRONG DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN THANH TÙNG(*) CAO SÔN HOANG(**)

Trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa còn mặt trong mỗi lĩnh vực của đời sống xã hội, là cách ứng xử của mỗi cá nhân, mỗi xã hội. Mỗi cá nhân trước khi hành động nên suy nghĩ về mục đích và hạnh vi của mình. Việc biết rõ mục đích và phương pháp hành động rồi có phương pháp không, phải thuộc nhiều và trí tuệ của mỗi người, mà rộng hơn, nội chính là ý thức cá nhân.

Theo Hồ Chí Minh, văn hóa, trước hết là những gì thuộc về con người hay liên quan đến con người. Nó là nội hàm của tiến trình trong nền văn minh của Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại ở nội dung ngoài văn hóa là quá rộng, cần phải phân biệt với nội hàm với nghĩa "tất cả những gì không phải là thiên nhiên như là văn hóa"¹, nó chỉ dừng lại ở nội hàm của tiến trình của văn hóa là cái phân biệt con người với những vật; là nội hàm riêng của xã hội loài người². Văn

hóa, theo tư tưởng Hồ Chí Minh còn nội hàm thời đại là cách ứng xử của mỗi cá nhân, mỗi xã hội. Nó là mục tiêu trước hết, quan trọng nhất của nền văn minh. Bất kỳ hạnh vi nào đi ngược lại điều này đều không được coi là văn hóa, theo quan niệm của Hồ Chí Minh.

Do vậy, "nền văn minh của Việt Nam phải lấy hạnh phúc của nhân dân, của dân tộc làm cốt lõi phải học lấy những điều tốt đẹp của văn minh ngoài, tạo ra nền văn minh Việt Nam, sao cho văn minh của mình phải sẵn nội hàm tham vọng, lối sống, phương pháp, xa xa, phải làm cho ai cũng có lý tưởng tốt đẹp" ³. Từ nội dung của đề cương này, chúng ta thấy rằng hạnh vi nào là văn hóa hay phân biệt văn hóa theo quan niệm của Người trong quá trình xây dựng đất nước. Quan niệm về văn hóa của Hồ Chí Minh là nền tảng lý luận căn bản để tạo nên nền văn minh và việc xây dựng nền văn minh mới cho nước nhà bắt đầu

¹ Trần Quốc Vượng, *Cổ sử văn minh Việt Nam*, NXB GD, 2005, tr.23.

² Phạm Thái Việt, *Nội hàm của văn minh Việt Nam*, NXB VHNT, 2004, tr.13.

³ *Hồ Chí Minh, Biên niên tiểu sử* NXB CTQG, H, 1994, tập 3, tr 342.

vấn hòa chính trị.

Vấn hòa chính trị, theo Hoà Chí Minh, là yêu cầu tất cả mọi hoạt động của Nhà nước, của Đảng phải nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Cui thể hóa yêu cầu này, Người từng căn dặn: “Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu toan hành phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh”⁴. Nói với Đảng, Người yêu cầu: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mọi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người này đầu tư trung thành của nhân dân”⁵; “Đảng là đạo đức, là văn minh”... Đây là tố tụng xuyên suốt cuộc đời của nhà cách mạng thực hành Hoà Chí Minh.

Do vậy, trong những lời căn dặn đầu tiên của bản Di chúc, Chủ tịch Hoà Chí Minh nói về Đảng: “trước hết nói về Đảng”, sau nội dung căn dặn nên “Nỗ lực tiến vào thanh niên”, “nhân dân lao động”...

Người từng kết: “Nhờ nỗ lực chất chèo một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngay thanh niên nên nay, Đảng ta đã nỗ lực, toả chiếu và lãnh đạo nhân dân ta hàng hai mươi lăm triệu người nay nên thắng lợi khác”⁶. Một nên vấn hòa chính trị mỗi đời trên nên tầng giai cấp công nhân, với lý tưởng công sản này trở thành căn cứ vững chắc cho một chính đảng chính cách mạng này diễn cho cả dân tộc, lãnh đạo nhân dân tiến hành đấu tranh giành thắng lợi. Nói là nên vấn hòa có lý có tình, với nguyên vọng lớn

nhất là lãnh đạo toàn dân tộc thực hiện thắng lợi cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nhằm giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Đây là nguyên vọng của Chủ tịch, những lời cũng là sợi kết tinh khai thác ngàn đời của dân tộc ta trải qua hàng ngàn năm đấu tranh giành độc lập và giải phóng. Bởi lẽ đó – một bộ phận của vấn hòa chính trị Hoà Chí Minh – là một trong những truyền thống lâu đời của nước ta, nội là nếp sống dân tộc và cũng là bài học xương máu của dân tộc. Người rất lòng nhân xét: “Sớm dạy cho ta bài học này: Lúc nào dân ta nỗ lực muốn người nhờ một thì nước ta nước nổi, tôi do. Trái lại, lúc nào dân ta không nỗ lực thì bỏ nước ngoài xâm lấn”⁷.

Đảng Cộng sản Việt Nam do Hoà Chí Minh sáng lập và dẫn dắt trải qua bao thăng trầm cách mạng này nhân rồi và phát huy nước truyền thống này, chuyển những sức mạnh của quần chúng từ tay phát sang tay giai cấp, từ vô thức tới ý thức nên sử dụng có hiệu quả nhất nguồn sức mạnh coi tên là “chủ nghĩa yêu nước” “đấu tranh tiến tới thắng lợi này nên thắng lợi khác”.

Nhiệm vụ này của Chủ tịch Hoà Chí Minh là Người đã biến truyền thống nỗ lực của dân tộc thành truyền thống nỗ lực của tổ chức Đảng. Đảng viên là những con người ở các tầng lớp nhân dân khác nhau. Nhiệm vụ khác biệt của họ là thanh phần xuất thân, là những năng lực riêng có của mỗi người. Nhưng niềm chung của họ là nếu mang lý tưởng công sản, mang nguyên vọng giải phóng con người và họ nếu mang vấn hòa dân tộc trong nếp sống của mình. Việc nên trong hàng ngũ của Đảng là nhiều kiến thức hay công việc nên những năng lực riêng của mình cho dân, cho nước, có nhiều kiến thức lãnh đạo nhân dân thực hiện quyền lợi của nhân dân. Một tổ chức tập hợp những người con ưu tú của đất nước cũng cần phải có sự nỗ lực thì mới phát huy nước cao nhất vai trò của mình. Đó là sợi lãnh

⁴ Hoà Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 4, tr. 22.

⁵ Hoà Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 12, tr. 510.

⁶ Hoà Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 12, tr. 510.

⁷ Hoà Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 3, tr. 217.

nhà của Hồ Chí Minh, yêu tố văn hóa nằm kết trong mỗi nhà trở thành một khía cạnh văn hóa mới của một tổ chức chính trị - văn hóa Đảng. Người nói: “Nằm kết là một truyền thống tốt đẹp quy tụ của Đảng và của dân ta”⁸.

Khai quát tác dụng to lớn của tính nằm kết, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Nằm kết, nằm kết, nhà nằm kết. Thanh công, thanh công, nhà thanh công”⁹. Cho đến nay, rất nhiều lời nhắc nhở về luận điểm này của Hồ Chí Minh. Có ý kiến cho rằng nội dung nằm kết toàn Đảng, nằm kết toàn dân, nằm kết toàn quân dân tới thanh công của Đảng, thanh công của toàn dân và thanh công của toàn quân. Có ý kiến lại cho rằng nội dung nằm kết trong Đảng, nằm kết trong nước và nằm kết quốc tế thì sẽ có thanh công của nhà, thanh công của dân tộc và thanh công của quốc tế công sản... Những nhìn chung tất cả đều cho rằng nằm kết đem lại sức mạnh to lớn, có tác dụng rất lớn, rất quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng. Cần phải giữ gìn tính nằm kết và tình nằm kết. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Các đồng chí ở Trung ương nên các chi bộ cần phải giữ gìn sự nằm kết nhất trí của Đảng nhờ giữ gìn con người của đất mình”¹⁰.

“Giàu hai con mắt”, nội dung câu châm ngôn ông cha ta xưa kia. Nói mắt giúp con người nhận thức tốt hơn cho mọi hành vi của mình. Nhiều nhà sắc trong ngoi ngoi của Hồ Chí Minh là một đấng Người giữ gìn và lớn nhất của nhà nước, là nhà lý luận cách mạng vô địch nhất của nhân dân trong thời đại mới. Những lời nói, mỗi câu văn của Người đều mang sắc thái bình dị, dễ hiểu, dễ hiểu nói với bất kỳ tầng lớp người nào trong xã hội. Nói là “con nhà” – một con và rất gần gũi với nhà nước hơn 90% là nội dung, nội dung “công bố” – một hình ảnh rất dễ hiểu khi biết rằng nước ta vừa thoát thai khỏi chế độ quân chủ.

Viết về sự nằm kết nhất trí trong Đảng nhờ “con người” của đất, Hồ Chí Minh muốn nói rằng Đảng Cộng sản lãnh đạo quần chúng nhân dân theo lý luận cách mạng của mình, Đảng chính là nói mắt nhìn nhận con người cách mạng của dân tộc. Nhân dân không thể tiến hành cách mạng mà thiếu “nói mắt” này. Đảng phải là “một nói mắt sáng” và phải giữ gìn nói mắt này, tức giữ gìn chính mình, giữ gìn sự nằm kết nhất trí của mình.

Những giữ gìn nhờ thế nào? Nếu coi là một trong những nhà hoạt động chính trị nhà này nhiều nhất, có vẻ hiểu biết phong phú nhất về thời đại Hồ Chí Minh mới khi nêu bất kỳ yêu cầu nào của mình nói với mọi vấn đề nhất là nói với Đảng, nếu lập tức đưa ra biện pháp giải quyết. Các giải pháp của Người nên giải, hết sức có năng lực và rất cụ thể. Trong yêu cầu giữ gìn sự nằm kết nhất trí của Đảng nói trên, Hồ Chí Minh nhắc nhở “Trong Đảng thức hành dân chủ rộng rãi, thông suốt và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự nằm kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”¹¹.

Một trong những điểm quyết định bản chất giai cấp công nhân của Đảng là nguyên tắc tập trung dân chủ trong công việc và trong sinh hoạt. Dân chủ phải là yêu cầu đầu tiên, Hồ Chí Minh từng nhắc ra hầu như việc không có dân chủ nhỏ sau: “Mắt hết dân chủ trong Đảng”, ... “nói của Đảng ấm u, cần phải có những cái này, trong lòng uất ức, không dám nói ra, do uất ức mà hoạt động oán ghét, chán nản”¹². Dân chủ phải là một trong, phải là “thức hành rộng rãi, thông suốt”. Đó là nội dung việc mỗi dân mình dân, nghiêm chỉnh “tự phê bình và phê bình”. Và đây cũng chính là một nguyên tắc xây dựng Đảng kiểu mới của giai cấp vô sản. Dân chủ phê bình là những hành vi không có nhiều trong

⁸ Hồ Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 12, tr 510.

⁹ Hồ Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 10, tr. 607.

¹⁰ Hồ Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 12, tr 510.

¹¹ Hồ Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 12, tr 510.

¹² Hồ Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 5, tr. 280.

lịch sử những nước phương Đông. Không lâu lâu mới văn hóa rất tiến bộ và phát triển của phương Tây. Văn hóa chính trị Hoà Chí Minh không chỉ đơn thuần kế thừa những giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hóa phương Đông, mà còn là sự kế thừa, sáng tạo hết sức cụ thể trong hoàn cảnh môi trường Việt Nam với tinh thần "Phát huy vốn có quý báu của dân tộc (những tranh phục cổ một cách may mắn) và học tập văn hóa tiến tiến của các nước (những phải coi chừng)"¹³. Văn hóa chính trị Hoà Chí Minh là một dòng văn hóa "mới" cũng nhờ tổ tông của Người. Nhiều nội dung hóa mục tiêu của mỗi hành vi chính trị phải hướng tới giải phóng xã hội, giải phóng con người, hướng tới một thế giới – tôi do – hạnh phúc cho toàn dân tộc. Nhiều nay là bắt buộc. Những nhà hướng tới các mục tiêu này tính nhân văn nội tại phải linh hoạt kế thừa các giá trị truyền thống tốt đẹp dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại cho phù hợp với tình hình thời tiến cụ thể tại các giai đoạn khác nhau của lịch sử. Những nhà những cái khai biến phúc vui cho cái bắt buộc trên. Chẳng phải ngẫu nhiên mà có lần Người nhận xét: "Hội thuyet Khổng Tử coi ous niềm là sự tu dưỡng nào đó của nhân. Toàn gia đình Giê-xu coi ous niềm là lòng nhân ái cao cả Chủ nghĩa Mác coi ous niềm là phương pháp làm việc biến công. Chủ nghĩa Tôn Dật Tiên coi ous niềm là chính sách của sự phù hợp với nhiều kiến thức ta. Khổng Tử, Giê-xu, Mác, Tôn Dật Tiên chẳng phải là coi những niềm chung nào sao? Hỡi nếu muốn "môu hành phúc cho loài người, môu phúc lợi cho xã hội" "¹⁴. Chẳng coi như cách mạng chính tâm huyết với dân tộc, với những con người này không toàn thể giới môi trường khai quật một niềm thống nhất của các vị nhân văn hóa, chính trị nhỏ vậy. Từ sự phân tích trên, thật đáng kể khi Hoà Chí Minh yêu cầu cần phải nghiêm túc,

thông xuyên thời hành dân chủ và phê bình, tự phê bình. Còn nữa, phê bình phải "cốt tình nóng chí thông yêu lẫn nhau" nên giúp nhau cùng tiến bộ. Một sự liên kết văn hóa rất văn minh.

"Nàng ta là một nàng cam quýt". Nhân dân tôi nguyện chấp nhận sự tập trung quyền lực vào Nàng là nên Nàng coi như kiến phát huy toàn bộ nguồn sức mạnh này hoàn kết dân tộc nhanh chóng thời hiện cách mạng thắng lợi. Nàng vào vì trí tập trung quyền lực cao như vậy, "mỗi nàng viên và cần phải thật sự tham mưu nào đó cách mạng, thật sự cần kiểm liêm chính, chí công vô tư", "phải giữ gìn Nàng ta thật trong sạch, phải xứng nàng là người lãnh đạo, là người này tôi thật trung thành của nhân dân"¹⁵. Đây là lời căn dặn mà cũng là yêu cầu của Người nói với mỗi người cần bồi dưỡng viên nước ta.

Những nhà những phương thức rèn luyện, thời hành văn hóa chính trị trong nội bộ Nàng. Con niềm vui của Nàng nói với dân, với nước, Hoà Chí Minh khai quật hết sức gần gũi những đề nghị: "Nàng cần phải coi kế hoạch thật tốt nên phát triển kinh tế và văn hoá nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân"¹⁶. Nàng lãnh đạo rất nước thông qua các mục tiêu, chính sách, tức chính là các kế hoạch dài hạn nên phát triển rất nước. Các "kế hoạch" dù là đang, "yêu chuyên" cho phù hợp với tình hình thời thế song kết quả phải là không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Cho nên nay chúng ta vẫn đang tiếp tục học tập và thời hiện đi huân này của Người.

Một cái nhân, tập thể dưới tay giới nên này cũng không coi thể tôi taich mình khối các khuôn mẫu văn hóa chung của hệ văn hóa dân tộc nên nhất hay hệ văn hóa này của khu vực. Loài này này tổng tuyển bỏ "không ai coi thể tôi nam tôi mình nhất lên khối mặt rất nước". Các truyền thống tốt đẹp sâu sắc coi thể tôi này dài đời chúng là

¹³ Dẫn theo: Võ Nguyễn Giáp, *Tổ tông Hoà Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, NXB CTQG, 2003, tr 303.

¹⁴ Dẫn theo: Võ Nguyễn Giáp, *Tổ tông Hoà Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, NXB CTQG, 2003, tr 43.

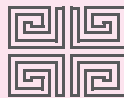
¹⁵ Hoà Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 12, tr 510.

¹⁶ Hoà Chí Minh, *toán tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 12, tr 511.

những mâu thuẫn ông xử lý cách, coi lỗi, coi lý, coi tình nước công nông chấp thuận. Nhiều nay các biết nói trở trong các nước phòng Nông. Lại như cách mạng không những thu hút "nói nêu khoả" của tầng lớp lao động thế giới, Hồ Chí Minh còn làm như vậy hơn nữa rất am tường vấn đề phòng Nông. Ông nhận rằng "Nói chung thì các dân tộc phòng Nông đều giàu tình cảm, và nói với họ một tấm gương sống còn coi giải trừ hôn mê trăm bài diễn văn tuyên truyền"¹⁷. Hồ Chí Minh nêu ra các thể hệ cách mạng Việt Nam không cần bằng lý luận cách mạng, mà bằng chính tấm gương nhà nước cao cả hiện thời của mình. Ông thường xuyên dẫn lời các bộ phận viên: "Trước mắt quan chúng, không phải ta coi viết lên trên chữ "công sản" mà nước họ yêu mến. Quan chúng cần quyên mệnh những người coi tổ cách, coi nhà nước. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm một số việc cho người ta bắt chước"¹⁸. Ông không nói nhiều về bản thân, ông dành thời gian để hướng dẫn, để giải quyết, rèn luyện những thể hệ con người Việt Nam với một nền văn hóa mới, một nền cách mạng mới. Những lời nhận xét về bản thân mình của Ông như sau những lời tâm sự này tâm huyết của một người con thật sự trung thành với quê hương với nông dân. Năm 1946, khi trải qua các nhà báo nước ngoài lúc nước ta vừa giành độc lập, Hồ Chí Minh nói: "Tôi cần coi một số ham muốn, ham muốn tôi bắt, lại làm sao cho nước ta nước hoàn toàn độc lập, dân ta nước hoàn toàn tự do, nông dân ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng

nhỏ học hành"¹⁹. Hơn 20 năm sau, Ông viết "Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không còn điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không nước phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa. Sau khi tôi đi qua đời, cháu nên tôi chớ nhiều phụng dưỡng mình, nếu khó khăn thì giúp đỡ tiền bạc của nhân dân"²⁰. Những dòng cuối cùng trong bản Di chúc là một niềm mong muốn duy nhất của người anh hùng cách mạng: "Nhiều mong muốn cuối cùng của tôi là Toàn Đảng, toàn dân ta hoàn kết phần này, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới"²¹. Ông ra đi không một tấm huân chương trên ngực áo, giải thưởng khi Ông còn sống. Mong muốn cuối cùng của Ông cũng thật giản dị. Những cái vỏ này, cái chất văn hóa chính trị mới này tính nhân văn của một dân tộc đang hồi sinh sau nhiều năm nô hóa này kết tinh chính trong mong muốn giản dị này.

Chúng ta tôi học vì coi Hồ Chí Minh, chúng ta vững tin hướng tới tương lai bởi chúng ta coi ánh sáng từ tương lai của Ông soi đường. Những từ tưởng niệm văn hoá lại tâm gương soi sáng cho chúng ta trên con đường xây dựng phát triển đất nước. Chúng ta cần phải hiểu thật đúng từ tưởng niệm của Ông nói chung, triết lý văn hoá chính trị của Ông nói riêng, để phần này xây dựng một tương lai, một đất nước Nước lập – Tự do – Hạnh phúc./.



¹⁷ Hồ Chí Minh, *toàn tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 1, tr. 263.

¹⁸ Hồ Chí Minh, *toàn tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 5, tr. 552.

¹⁹ Hồ Chí Minh, *toàn tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 4, tr 161.

²⁰ Hồ Chí Minh, *toàn tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 12, tr 512.

²¹ Hồ Chí Minh, *toàn tập*, NXB CTQG, H, 2002, tập 12, tr 512.